

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
KHỐI THI ĐUA
HÀNH CHÍNH- TỔNG HỢP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~388~~/QC-HCTH

~~Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 3 năm 2015~~

TRUNG TÂM CÔNG BAO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV	Số:..... <u>379</u>
ĐẾN	Ngày: <u>02</u> / <u>4</u> / <u>15</u>
	Chuyên:.....

VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG NGÃI

ĐẾN	Ngày: <u>01</u> / <u>4</u> / <u>2015</u>
	Chuyên: <u>PHCTC</u>

QUY CHẾ ĐẾN
Hoạt động của Khối thi đua Hành chính - Tổng hợp
tỉnh Quảng Ngãi năm 2015

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/ ngày 27/4/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế thi đua khen thưởng;

Thực hiện Công văn 780/UBND-NC ngày 24/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chia khối, cụm; phân công Khối trưởng, Cụm trưởng và phân bổ chỉ tiêu khen thưởng cho khối cụm thi đua năm 2015, Khối Thi đua Hành chính - Tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi thống nhất xây dựng Quy chế hoạt động của Khối năm 2015, như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, nguyên tắc và nội dung hoạt động, bình xét khen thưởng của Khối thi đua Hành chính - Tổng hợp, nhiệm vụ của Khối trưởng, Khối phó và các đơn vị thành viên Khối.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức

1. Khối thi đua Hành chính - Tổng hợp bao gồm: một Khối trưởng, một Khối phó và các thành viên trong Khối.

2. Khối phó được các thành viên trong khối bầu tại Hội nghị tổng kết hàng năm của Khối theo chế độ luân phiên; đơn vị là Khối phó của năm trước sẽ là Khối trưởng của năm sau.

Điều 3. Nhiệm vụ và nội dung hoạt động của Khối

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nội vụ (Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh) về công tác thi đua, khen thưởng đến các đơn vị thành viên trong Khối.

2. Tổ chức phát động các phong trào thi đua của tỉnh, của Khối đến các đơn vị thành viên trong Khối, nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị hàng năm.

3. Các cơ quan, đơn vị trong Khối chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung và tổ chức các phong trào thi đua hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao theo các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua năm 2015 của từng đơn vị theo kế hoạch phát động phong trào thi đua của UBND tỉnh.

4. Thống nhất ban hành bảng chấm điểm thi đua của Khối.

5. Sơ kết, tổng kết; xét, đề nghị khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong Khối.

Chương II TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA KHỐI TRƯỞNG, KHỐI PHÓ VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG KHỐI

Điều 4. Nhiệm vụ của Khối trưởng

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh trong việc theo dõi phong trào thi đua của Khối theo kế hoạch của UBND tỉnh phát động nhằm thực hiện các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua.

2. Tổ chức phát động thi đua, đăng ký, giao ước thi đua giữa các đơn vị thành viên trong Khối.

3. Xây dựng, thống nhất ban hành kế hoạch hoạt động của Khối.

4. Xây dựng, cụ thể hóa Bảng chấm điểm. Quy định về nội dung, tiêu chí, phương pháp và cách tính điểm thi đua cho các thành viên trong Khối theo Hướng dẫn của Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh.

5. Tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết công tác thi đua khen thưởng của Khối 6 tháng đầu năm và cả năm 2015; thực hiện báo cáo theo quy định của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh.

6. Tổ chức Kiểm tra chéo giữa các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua.

7. Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết, bình xét thi đua của Khối. Tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị và trình cấp thẩm quyền đúng thời gian quy định

Điều 5. Nhiệm vụ của Khối phó

Phối hợp tham gia cùng Khối trưởng tổ chức phong trào thi đua của Khối, chuẩn bị nội dung các cuộc họp Khối; thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Khối trưởng.

Điều 6. Nhiệm vụ của các thành viên trong khối

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phương hướng nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng chỉ tiêu, đăng ký giao ước thi đua của Khối.

2. Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và đánh giá việc thực hiện các phong trào thi đua ở đơn vị mình trong cuộc họp Khối; chịu trách nhiệm kiểm tra đôn đốc các phong trào thi đua trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Tham gia đầy đủ các cuộc họp thi đua Khối, đầu năm thực hiện đăng ký và ký kết giao ước thi đua Khối, thực hiện báo cáo định kỳ sơ kết 6 tháng đầu năm, tổng kết năm; tự chấm điểm cơ quan, đơn vị mình trên cơ sở mức độ hoàn thành các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua của Khối.

4. Cử cán bộ tham gia tổ kiểm tra chéo giữa các đơn vị trong Khối đúng thành phần và thời gian quy định.

Chương III

ĐIỂM THI ĐUA, QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM, BÌNH XÉT KHEN THƯỞNG VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 7. Điểm thi đua

Khung điểm thi đua được thực hiện theo Hướng dẫn số 13/BTĐKT ngày 27/01/2014 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn nội dung đăng ký giao ước thi đua và chấm điểm thi đua hàng năm cho các Khối, Cụm thi đua của tỉnh và được Khối thi đua Hành chính - Tổng hợp cụ thể hóa theo phụ lục kèm theo Quy chế này.

Điều 8. Quy trình chấm điểm thi đua

1. Căn cứ Bảng chấm điểm thi đua đã được thông nhất trong Khối, cuối năm các đơn vị thành viên trong Khối tự chấm điểm và gửi về Khối trưởng.

2. Khối trưởng tổng hợp việc chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên trong Khối và chia tổ để kiểm tra chéo, thẩm định lại kết quả tự chấm điểm của các đơn vị thành viên.

Điều 9. Bình xét khen thưởng

1. Căn cứ vào kết quả chấm điểm của các Tổ kiểm tra, Khối thi đua Hành chính - Tổng hợp sẽ bình xét khen thưởng theo phương thức bầu chọn sau:

+ *Lần 1: Trong số 06 đơn vị chọn 04 đơn vị có số điểm cao nhất (lấy theo bảng điểm từ cao xuống thấp) đề nghị được khen thưởng;*

+ *Lần 2: Trong số 04 đơn vị được đề nghị khen thưởng chọn 02 đơn vị có số điểm cao nhất đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua, 02 đơn vị còn lại đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.*

+ *Lần 3: Trong số 02 đơn vị được chọn tại lần 2, chọn 01 cơ quan có số điểm cao nhất đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua.*

2. Trường hợp giữa các đơn vị có số điểm bằng nhau thì Khối tiến hành bỏ phiếu kín giữa các đơn vị đó để lựa chọn đơn vị có số phiếu cao hơn để đảm bảo đủ số lượng đơn vị đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 10. Các trường hợp không xét thi đua, khen thưởng

Không xét thi đua, khen thưởng đối với các trường hợp được quy định tại Hướng dẫn số 13/BTĐKT ngày 27/01/2014 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Điều 11. Trình khen thưởng cho các đơn vị thành viên

Căn cứ vào kết quả bình xét khen thưởng, Khối trưởng có trách nhiệm lập Tờ trình và hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để đề nghị khen thưởng cho các thành viên trong Khối.

Chương IV

QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO, TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm của các thành viên trong Khối gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Khối trưởng, Khối phó trước ngày 15/5/2015.

2. Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng (kèm theo Bảng tự chấm điểm) của các thành viên trong Khối gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Khối trưởng, Khối phó trước ngày 05/12/2015.

Điều 13. Các Hội nghị của Khối

1. Hội nghị sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm của Khối tổ chức trước ngày 10/7/2015.

2. Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm của Khối tổ chức trước ngày 10/01/2016.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan, đơn vị thi đua thuộc Khối Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm thi hành nghiêm túc Quy chế này; trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc các đơn vị có trách nhiệm phản ánh cho Khối trưởng để tổng hợp trình ra cuộc họp Khối xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Quy chế này được Khối Thi đua Hành chính - Tổng hợp thông qua tại Lễ ký kết giao ước thi đua năm 2015, tổ chức tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi ngày 19 tháng 3 năm 2015./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nội vụ;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Thành viên Khối thi đua HC-TH;
- Lưu VT, CVP.

**TM. KHỐI THI ĐUA HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP
KHỐI TRƯỞNG**



**GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Nguyễn Cao Phúc**

**UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG**

Số: 312 /SY-VP

Nơi nhận:

- CT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
Công đoàn, Đoàn TN, TTCB;
- Lưu: VT, TC-TC.

SAO Y BẢN CHÍNH
Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 4 năm 2015

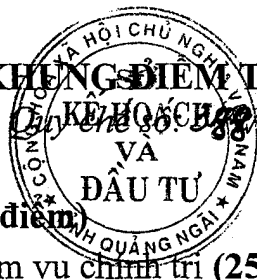


Lê Minh Huân

Phụ lục:

QUY ĐỊNH KHUẾNG ĐIỂM THI ĐUA TOÀN DIỆN

(Ban hành kèm theo Quy chế số 38/QC-HCTH ngày 30/3/2015)



I. Chỉ tiêu 1: (550 điểm)

1. Hoàn thành nhiệm vụ chính trị (250 điểm)
2. Công tác xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý; chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao bao gồm: công tác tổ chức, bồi dưỡng, quy hoạch, đào tạo cán bộ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, các biện pháp nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, ý thức đạo đức công vụ; thực hiện quy chế dân chủ; tích cực triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,... (100 điểm)
3. Công tác thanh tra, kiểm tra gồm: thanh tra, kiểm tra nội bộ; thanh tra chuyên ngành; tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo... (50 điểm)
4. Công tác cải cách hành chính, bao gồm: thực hiện cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 được cụ thể hóa bằng Kế hoạch 5 năm 2011-2015 và Kế hoạch năm 2015 của UBND tỉnh. Tổ chức sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế hợp lý; thực hành tiết kiệm, cải tiến lề lối làm việc, đổi mới quy trình giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả công tác. (50 điểm)
5. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo; thực hiện công tác quản lý, thanh quyết toán tài chính (50 điểm)
6. Đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội (50 điểm)

II. Chỉ tiêu 2: (200 điểm)

1. Tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước (20 điểm)
2. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh, cụ thể là chuyên đề năm 2015 “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm; gắn bó với nhân dân; đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh”. (20 điểm)
3. Xây dựng chương trình hành động và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. (20 điểm)
4. Triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở (20 điểm)
5. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định (20 điểm)
6. Xây dựng, tổ chức cơ sở Đảng:
 - Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu (20 điểm)
 - Trong sạch, vững mạnh (15 điểm)
 - Hoàn thành tốt nhiệm vụ (10 điểm)

7. Xây dựng tổ chức các đoàn thể trong sạch, vững mạnh, xuất sắc (60 điểm)

- Công đoàn vững mạnh, xuất sắc (20 điểm)
- Công đoàn vững mạnh (10 điểm)
- Đoàn Thanh niên xuất sắc (20 điểm)
- Đoàn Thanh niên tốt (10 điểm)
- Hội Cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh, xuất sắc (20 điểm)
- Hội Cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh (10 điểm)

8. Xây dựng cơ quan văn hóa (20 điểm)

* Lưu ý:

Trường hợp các đơn vị không hội đủ các điều kiện để thành lập tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh thì được tính điểm ở mức 2 (10 điểm)

III. Chỉ tiêu 3: (200 điểm)

1. Chỉ đạo, triển khai nghiêm túc, đầy đủ các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng (30 điểm)

2. Xây dựng, ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng; phân công các thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng sáng kiến. (30 điểm)

3. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua do Trung ương, tỉnh phát động tạo cơ quan, đơn vị có hiệu quả. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức phát động thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, theo chuyên đề; đánh giá kết quả và tác động của các phong trào thi đua đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. (30 điểm)

4. Thực hiện tốt công tác kiểm tra; xây dựng nhân tố mới, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến; biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân điển hình; thực hiện công tác khen thưởng và đề nghị khen thưởng kịp thời, đúng quy định (30 điểm)

5. Triển khai và thực hiện các quy định về tổ chức, bộ máy và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng; công tác bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng (20 điểm)

6. Phát động và cụ thể hóa gắn với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị việc triển khai thực hiện phong trào thi đua “Quảng Ngãi chung sức xây dựng nông thôn mới”. Đánh giá kịp thời và đề xuất nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua (30 điểm)

7. Thực hiện chế độ hội họp, gửi các báo cáo đúng quy định (30 điểm)

IV. Điểm thưởng cho việc hoàn thành vượt các chỉ tiêu: 50 điểm

Trong đó:

- Chỉ tiêu 1: 30 điểm
- Chỉ tiêu 2: 10 điểm

- Chỉ tiêu 3: 10 điểm

V. Điểm trừ:

Áp dụng theo quy định tại Điểm b, khoản 3, mục IV, phần II của Hướng dẫn số 13/BTĐKT ngày 27/01/2014 của Ban Thi đua - Khen thưởng về nội dung đăng ký giao ước thi đua và chấm điểm thi đua hàng năm cho các Khối, Cụm thi đua của tỉnh.
